

NỘI DUNG HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

MÔN: TIẾNG ANH 7

Thời gian: Từ ngày 20/12/2021 đến ngày 25/ 12/ 2021 (Tuần 16)

I. Hướng dẫn học sinh tự học:

NỘI DUNG	GHI CHÚ Học sinh cần chú ý các nội dung trọng tâm sau đây:
Hoạt động 1: <i>Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu</i>	<p>- Nội dung bài học UNIT 8: EXERCISES</p> <p>- Học sinh tự làm bài:</p> <p>I. Choose the word or phrase (A, B, C or D) that best fits the space in each sentence.</p> <p>1. Could you tell me how _____ to Ben Thanh market? A. getting B. get C. to get D. gets</p> <p>2. The souvenir shop is _____ the bookstore and the post office. A. opposite B. between C. next to D. behind</p> <p>3. How _____ does it take to get to Ha Noi by coach? – About 18 hours. A. far B. long C. much D. many</p> <p>4. Excuse me. Is there a movie theater _____ here? A. near B. on C. in D. at</p> <p>5. Excuse me, I _____ like to send this letter to USA. How _____ is it? A. will – many B. would – much C. am – much D. am – many</p> <p>6. I need to buy a phone _____. A. call B. card C. stamp D. shell</p> <p>7. She needs some _____ stamps to send the letter abroad. A. local B. special C. ancient D. overseas</p> <p>8. I think I'll go by bus. Where's the nearest bus stop? - _____. A. At ten past nine C. It's ten minutes by bus B. Cross the road and turn left D. It's our college</p> <p>9. Where can we cross the road? – Use the _____. A. crossing pavement C. zebra crossing B. passenger way D. foot path</p> <p>10. _____ you tell me the way to the railway station? A. do B. could C. are D. is</p>



11.

- A. Do not water the grass
- B. Do not walk on the grass
- C. Do not pick flowers
- D. Do not grow vegetables



12.

- A. No Parking
- B. No Talking
- C. No Eating Or Drinking
- D. No Fire

II. Rearrange the groups of words in a correct order to make complete sentences.

1. the/ on / right/ railway station/ The/ is.

→

2. is/ park/ near/ house/ my/ There/ a.

→

3. She/ like/ to/ buy/ would/ postcards/ some.

→

4. take/ How long/ it/ to/ Ha Noi/ does/ get/ to plane/ by ?

→

5. it/ is/ How much/ to/ America/ mail/ to letter/ a ?

→

III. VERB TENSE

1. Could you tell me how (get)..... to the bus stop?

2. Hoa and Nga (go).. to the post office right now.

3. you usually (get).. up late at weekends.

4. Hoa wants (go)... to the post office because she needs (buy)..... a phone card.

5. Ok. I (mail).. this letter tomorrow.

	<p>6. He (phone).. his parents three or four times a week.</p> <p>IV. TRANSFORMATION:</p> <p>1. I get to work in half an hour. → It takes</p> <p>2. How much is this dictionary? → How much does</p> <p>3. It isn't important for you to finish the work today. → You don't have</p> <p>4. How far is it from the bus stop to the zoo ? → What</p>
<p>Hoạt động 2: <i>Kiểm tra đánh giá quá trình tự học</i></p>	<p>-Học sinh kiểm tra lại kết quả bài làm của mình.</p> <p>Answers:</p> <p>I. Choose the word or phrase (A, B, C or D) that best fits the space in each sentence.</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. C. to get 2. B. between 3. B. long 4. A. near 5. B. would – much 6. B. card 7. D. overseas 8. B. Cross the road and turn left 9. C. zebra crossing 10. B. Could 11. B. Do not walk on the grass. 12. No fire <p>II. Rearrange the groups of words in a correct order to make complete sentences.</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. The railway station is on the right. 2. There is a park near my house. 3. She would like to buy some phone cards. 4. How long does it take to get to Ha Noi by plane ? 5/ How much is it to mail a letter to America ? <p>III. VERB TENSES:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. to get 2. are going

	<div>3. Do - get</div> <div>4. to go – to buy</div> <div>5. will mail</div> <div>6. phones</div> <div>IV. TRANSFORMATION:</div> <div>1. It takes me half an hour to get to work.</div> <div>2. How much does this dictionary cost ?</div> <div>3. You don't have to finish the work today.</div> <div>4. What is the distance between the bus stop and the zoo ?</div>
--	---

II. Hướng dẫn học sinh ghi chép lại các câu hỏi thắc mắc, các trở ngại của học sinh khi thực hiện các nhiệm vụ học tập.

Trường:
Lớp:
Họ tên học sinh

Môn học	Nội dung học tập	Câu hỏi của học sinh
Tiếng Anh	Unit 8: Exercises Phần:	1. 2. 3.